TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: **115**/2025/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361; Điều 371; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 109/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Những người yêu cầu:

1. Chị Phùng Thị N, sinh năm 1986

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 207 L, phường Đ (nay là phường Đ), quận H, thành phố H

Hiện ở tại: Số nhà 26 ngách 83/460 K, phường K, quận T, thành phố H

2. Anh Trần Quyết T, sinh năm 1979

Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số 207 L, phường Đ (nay là phường Đ), quận H, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị N và anh Trần Quyết T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cn (nay là phường T), quận H, thành phố H ngày 09/11/2004 (Giấy chứng nhận kết hôn số **). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, do không hợp nhau về tính cách, lối sống nên chị N, anh T cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận H công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Thùy D, sinh ngày 24/4/2005 và Trần Nam *, sinh ngày 14/01/2015. Cháu D đã trưởng thành nên việc sống cùng ai là tùy thuộc vào cháu. Ly hôn anh chị cùng thống nhất để anh T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nam *, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[2]. Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3]. Về công nợ chung: Anh chị cùng trình bày không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Việc thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh chị cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Nam *.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị N và anh Trần Quyết T.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Thùy Dương, sinh ngày 24/4/2005 và Trần Nam Anh, sinh ngày 14/01/2015. Cháu Dương đã trưởng thành nên việc sống cùng ai là tùy thuộc vào cháu. Ly hôn anh chị cùng thống nhất để anh T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nam * kể từ tháng 03/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị N cho đến khi anh T có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Phùng Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nhà ở:* Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xét.

- *Về công nợ chung:* Anh chị cùng trình bày không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị N tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0024*** ngày 18/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VSKND quận H;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- THADS quận H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hiển V